TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN U MINH** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 146/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 18-8-2023
V/v *"Tranh chấp hôn nhân và gia đình*".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH, TỈNH CÀ MAU

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoài Hận

- Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trịnh Hữu Hiệp

Ông Ngô Quốc Sự.

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Dương Như Ý, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

Ngày 18 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 239/2023/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 7 năm 2023 về tranh chấp hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 178/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Phạm Thị Ngọc T, sinh năm 2001 (xin vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Ấp 36, xã Minh Diệu, huyện Hoà Bình, tỉnh Bạc Liêu.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1992 (xin vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Ấp 17, xã Khánh An, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Quá trình tham gia tố tụng nguyên đơn chị Phạm Thị Ngọc T trình bày:* Vào năm 2019 được sự đồng ý của hai bên gia đình nên chị và anh Nguyễn Văn T tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn theo quy định. Trong thời gian chung sống, vợ chồng luôn bất đồng quan điểm, anh T không quan tâm đến gia đình, nên thường xuyên cự cãi. Nay chị nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, nên yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Nguyễn Văn T; Về con chung,

tài sản chung, nợ chung, không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Đồng thời, chị T có đơn đề nghị Toà án xét xử vắng mặt.

** Tại bản tự khai ngày 10 tháng 8 năm 2023 bị đơn anh Nguyễn Văn T trình bày:* Vợ chồng anh không có con chung, không có tài sản chung. Chị T yêu cầu ly hôn thì anh đồng ý ly hôn với chị T. Về nợ chung, có nợ Ngân hàng nhưng lâu quá anh không nhớ tên Ngân hàng. Đồng thời, anh T có đơn đề nghị Toà án tiến hành xét xử vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về tố tụng: Chị Phạm Thị Ngọc T khởi kiện yêu cầu ly hôn đối với anh Nguyễn Văn T, địa chỉ ấp 17, xã Khánh An, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau là tranh chấp hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện U Minh theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Chị T, anh T có đơn xin xét xử vắng mặt, Tòa án căn cứ vào khoản 1 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị T và anh T.

Về quan hệ hôn nhân: Anh T và chị T tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2019 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Khánh An, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau. Do đó, hôn nhân giữa anh T và chị T là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Chị T yêu cầu ly hôn và anh T đồng ý ly hôn với chị T. Từ đó, cho thấy mâu thuẫn giữa chị T với anh T đã trầm trọng, quan hệ hôn nhân không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử cho anh T và chị T ly hôn với nhau.

Về con chung, tài sản chung: Chị T với anh T xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về nợ chung: Tại bản tự khai anh T trình bày có nợ Ngân hàng, nhưng không cung cấp tên Ngân hàng, địa chỉ và số tiền nợ. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét. Trường hợp có phát sinh tranh chấp thì có quyền khởi kiện thành một vụ kiện khác theo quy định.

Về án phí: Án phí hôn nhân và đình sơ thẩm chị T phải nộp 300.000 đồng. *Vì các lẽ trên;*

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 28; điểm a, khoản 1 Điều 35; điểm a, khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227; Điều 271; Điều 273 và Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 53, 56, 57 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 5, khoản 6 Điều 27, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

** Tuyên xử:*

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Phạm Thị Ngọc T với anh Nguyễn Văn T.

2. Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm chị Phạm Thị Ngọc T phải nộp số tiền 300.000 đồng, ngày 24 tháng 7 năm 2023 chị T đã dự nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011358 của Chi cục thi hành án dân sự huyện U Minh, tỉnh Cà Mau được đối trừ chuyển thu án phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm chị Phạm Thị Ngọc T, anh Nguyễn Văn T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hoài Hận

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;
- UBND xã Khánh An, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện U Minh, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;